**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**THÀNH PHỐ P**
**TỈNH G**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:63/2019/HSST
Ngày: 09-7-2019

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH G**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Lê Văn Nhàn.

*Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Quách Đình Hoằng và bà Nguyễn Thị Bắc.

***- Thư ký phiên tòa***: Ông Nay Lu Vinh - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh G.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh G tham gia phiên tòa***: Ông Phan Văn Hóa - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh G xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:83/2019/TLST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:104/2019/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2019, đối với bị cáo:

**NGUYỄN TẤN T**, sinh năm 1985 tại Đăk Nông; nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn Xuyên Tân, xã Đức Xuyên, huyện Krông Nô, tỉnh Đăk Nông; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam;tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tấn Thành và bà Hồ Thị Ba; bị cáo chưa có vợ; tiền án: 01. Ngày 06/3/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, tỉnh Đăk Nông xét xử, tuyên phạt 10.000.000 đồng về tội: *"Đánh bạc"* theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009. Ngày 26/6/2018, chấp hành xong hình phạt tiền và án phí hình sự; tiền sự: Không.

Ngày 19/01/2019, điều khiển xe ô tô gây tai nạn giao thông làm chết 01 người.

Ngày 14/3/2019, bị khởi tố và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

*Người đại diện hợp pháp của bị hại*: Ông Phạm Ngọc L, sinh năm 1977; địa chỉ: Tổ 06, phường Yên Đỗ, thành phố P, tỉnh G. Vắng mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ L quan đến vụ án:* Ông Võ Đức M, sinh năm 1966; địa chỉ: Thôn Xuyên Tân, xã Đức Xuyên, huyện Krông Nô, tỉnh Đăk Nông. Vắng mặt.

*Người làm chứng*:

- Bà Hoàng Thị N, sinh năm 1966; địa chỉ: Thị trấn Buôn Trấp, huyện Krông A Na, tỉnh Đăk Lăk. Vắng mặt.

- Anh Văn Phú Q, sinh năm 1997; địa chỉ: Thôn Xuyên Tân, xã Đức Xuyên, huyện Krông Nô, tỉnh Đăk Nông. Vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Trên cơ sở kết quả điều tra, xác định được như sau:

Nguyễn Tấn T có Giấy phép lái xe hạng C theo quy định và có hợp đồng với anh Võ Đức M về việc lái xe ô tô tải biển số 48C-046.37 để chở hàng theo chuyến. Khoảng 11 giờ 50 phút ngày 19/01/2019, Nguyễn Tấn T điều khiển xe ô tô tải biển số 48C-046.37 chở anh Văn Phú Q và chị Hoàng Thị N lưu thông trên đường Hồ Chí Minh đoạn tránh thành phố P theo hướng từ huyện Ia Grai đến Quốc lộ 19B. Khi T điều khiển xe ô tô đi đến địa phận thuộc Thôn 4, xã Gào, thành phố P, tỉnh G, thấy đoạn đường phía trước chuẩn bị lên dốc, có biển báo giao nhau với đường không ưu tiên (ngã tư), không có phương tiện lưu thông nên T tăng ga điều khiển xe chạy với tốc độ 73km/h. Khi cách ngã tư giao nhau giữa đường Hồ Chí Minh và đường L xã khoảng 20 mét, T phát hiện thấy chị Võ Thị B điều khiển xe mô tô biển số 81H5-9779 lưu thông trên đường L xã đi vào ngã tư theo hướng từ xã Ia Kênh đi xã Gào nên T đạp phanh để cho xe dừng lại và tránh xe của chị B thì đầu xe ô tô phía bên phải do T điều khiển tông vào bên phải xe mô tô biển số 81H5-9779 của chị B, làm chị B và xe mô tô ngã xuống đường. Hậu quả: Chị B bị chết trên đường đi cấp cứu; xe ô tô và xe mô tô bị hư hỏng. Sau khi xảy ra vụ tai nạn, T đến Công an thành phố P đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P đã khám nghiệm hiện trường và khám nghiệm tử thi.

Bị cáoNguyễn Tấn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

2. Các vấn đề khác:

Qua trưng cầu giám định, Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 179/GĐPY ngày 29/01/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh G, kết luận nguyên nhân Võ Thị B chết là do: *"Chấn thương sọ não";*

**Kết quả khám nghiệm hiện trường, xác định:**

Hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra tại ngã tư giao nhau giữa đường L xã và đường Hồ Chí Minh, thuộc địa phận Thôn 4, xã Gào, thành phố P, tỉnh G; đường được trải bê tông nhựa. Đường Hồ Chí Minh rộng 8,1m; biển báo độ dốc lên 08%; biển báo hiệu giao nhau với đường không ưu tiên; vạch kẻ đường đứt đoạn, áp dụng lưu thông hai chiều; phần đường bên phải hướng từ huyện Ia Grai đi Quốc lộ 19B rộng 4,15 mét; lề đường bên phải hướng đi đường Quốc lộ 19B rộng 0,6 mét. Đường L xã rộng 3,8m, dốc xuống theo hướng từ xã Ia Kênh đi xã Gào 07%. Lấy mép đường bên phải đường Hồ Chí Minh, hướng từ huyện Ia Grai đi Quốc lộ 19B làm chuẩn để đo, xác định:

Vết phanh thứ nhất in đậm trên mặt đường có diện (12,3 x 0,3)m, chiều hướng từ huyện Ia Grai đi Quốc lộ 19B (ký hiệu 1); đầu vết phanh cách mép đường làm chuẩn 2,68 mét, cách gờ giảm tốc hướng về huyện Ia Grai là 25,3 mét; cuối vết phanh cách mép đường làm chuẩn là 2,6 mét. Cách cuối vết (1) 1,75 mét về hướng mép

đường bên trái phát hiện vết phanh thứ hai diện (10,4 x 0,32)m, chiều hướng từ huyện Ia Grai đi Quốc lộ 19B (ký hiệu là 2); đầu vết phanh cách mép đường làm chuẩn là 4,2 mét, cách biển báo giao nhau với đường ưu tiên trên đường L xã là 57,1 mét; cuối vết phanh cách mép đường làm chuẩn là 4,2 mét. Cách đầu vết phanh (2) 4,8 mét về hướng đi Quốc lộ 19B phát hiện vết cày diện (6,5 x 0,05)m, chiều hướng từ xã Ia Kênh đến xã Gào chếch vào lề đường trái (ký hiệu 3); đầu vết cày cách mép đường làm chuẩn là 2,5 mét, cuối vết cày nằm dưới gác chân trước bên trái của xe mô tô biển số 81H5-9779. Xe mô tô nằm ngã nghiêng bên trái trên mặt đường, đầu xe hướng về xã Gào, đuôi xe hướng đi Quốc lộ 19B (ký hiệu 4); tâm trục bánh trước cách mép đường làm chuẩn là 2,8 mét, tâm trục bánh sau cách mép đường làm chuẩn là 1,98 mét. Cách tâm trục bánh sau 22 mét hướng đi Quốc lộ 19B phát hiện xe ô tô biển số 48C-046.37, đầu xe hướng đi Quốc lộ 19B, đuôi xe hướng về huyện Ia Grai (ký hiệu 5); tâm trục bánh trước bên phải cách mép đường làm chuẩn 1,2 mét, tâm trục bánh sau bên phải cách mép đường làm chuẩn 1,6 mét và cách cuối vết phanh (1) là 19,88 mét. Cách tâm trục bánh sau xe mô tô biển số 81H5-9779 về hướng đi Quốc lộ 19B 6,1 mét, phát hiện vùng mảnh vỡ nhựa diện (7,5 x 5,55)m (ký hiệu 6); tâm vùng mảnh vỡ cách mép đường làm chuẩn 2,92 mét.

**Kết quả khám xe mô tô biển số 81H5-9779:**

Gương chiếu hậu hai bên không có. Cụm đèn chiếu sáng trước và hai bên không còn. Cụm đồng hồ công tơ mét và ốp nhựa bảo vệ bị vỡ, rơi khỏi vị trí lắp ráp. Bửng chắn gió bên phải bị nứt vỡ nhựa diện (9,8 x 5,5)cm, bung khỏi vị trí lắp ráp, tạo độ hở 1,5cm, trên bề mặt dính chất màu nâu đỏ. Ốp nhựa bảo vệ thân xe phía trước bên phải dính chất màu nâu đỏ, bị vỡ diện (102 x 51)cm. Bình ắc quy phía bên phải thân xe không còn. Mặt trên lốc máy bên phải xe bị nứt vỡ nhựa diện (5,5 x 1,9). Gác ba ga xe bị rơi ốc bắt cố định, lệch từ trái qua phải so với vị trí ban đầu 05cm. Ốp nhựa phía dưới gác ba ga bị nứt vỡ nhựa diện (34 x 8,5)cm. Khung kim loại bảo vệ đuôi xe bị cong vênh từ trước ra sau, từ trái qua phải. Cụm đèn tín hiệu và đèn xi nhan sau và dè chắn bùn gắn biển số bị vỡ hoàn toàn, rơi khỏi vị trí lắp ráp. Khung xe bị cong vênh theo chiều từ phải qua trái. Bề mặt khung kim loại bảo vệ đuôi xe phía bên trái bị trầy xước, mài mòn kim loại diện (30,5 x 1,2)cm, chiều hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới. Gác để chân sau bên trái bị gãy kim loại diện (06 x 1,7)cm. Cần đạp số bị ép sát vào lốc máy, mặt ngoài cần đạp trước bị mài mòn kim loại, nhựa diện (1,3 x 0,7)cm, chiều hướng từ sau ra trước, từ dưới lên trên. Đầu tay nắm lái bên trái bị mài mòn, trầy xước cao su và kim loại diện (01 x 02)cm. Cụm gác để chân trước bên trái và chân chống nghiêng bị gãy hoàn toàn.

Qua định giá, xác định chiếc xe mô tô biển số 81H5-9779 có giá trị thiệt hại theo giá thị trường là 950.000 đồng.

**Kết quả khám xe ô tô biển số 48C-046.37:**

Ốp nhựa bảo vệ đèn tín hiệu rẽ phải phía trước xe bị vỡ diện (11 x 20)cm. Phía dưới ốp nhựa bảo vệ đèn chiếu sáng bên phải bị bung khỏi vị trí lắp ráp 3,5cm, bề mặt bị trầy xước sơn diện (13 x 12)cm, chiều hướng từ trước ra sau và từ trái qua phải.

Cản nhựa phía trước đầu xe (vị trí gắn biển số) bị bung khỏi vị trí lắp ráp; 1/2 dưới bên phải của cản nhựa này có vết trầy xước, mài mòn nhựa, bề mặt dính chất màu xanh tím diện (91 x 12)cm, chiều hướng từ trái qua phải và từ trên xuống dưới. 1/2 bên phải biển số trước bị móp méo nhựa, kim loại, bề mặt hằn chất màu nâu diện (21,3 x 06)cm, chiều hướng từ trái qua phải và từ trên xuống dưới. Khung kim loại phía trong cản nhựa này bị móp méo, trầy xước kim loại diện (29 x 3,2)cm. Mặt ngoài lốc lạnh bên phải xe bị móp méo kim loại diện (22 x 16)cm. Ốp nhựa phía trước đầu xe (vị trí két nước) bị nứt vỡ nhựa diện (11 x 07)cm. Khung kim loại bảo vệ đầu xe bị móp méo kim loại, trầy xước sơn diện (122 x 39)cm, chiều hướng từ trước ra sau, từ trái qua phải và từ dưới lên trên. Bề mặt lô gô chữ "H" có dính chất màu đỏ, bề mặt bị trầy xước nhựa diện (9,5 x 5,5)cm, chiều hướng từ trái qua phải và từ dưới lên trên. Bề mặt cửa xe bên phải có dính chất màu đỏ, trầy xước sơn diện (61 x 75)cm, chiều hướng từ trước ra sau.

Tại bản Kết luận giám định tư pháp của Sở Giao thông vận tải tỉnh G, xác định: Xe ô tô biển số đăng ký 48C-046.37 tại thời điểm giám định, xe có các hệ thống, tổng thành, chi tiết đủ độ bền, đảm bảo hoạt động. Qua định giá, xác định: Chiếc xe ô tô biển số 48C-046.37 có giá trị thiệt hại theo giá thị trường là 1.880.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về các kết luận nêu trên.

3. Cáo trạng của Viện kiểm sát:

Bản cáo trạng số: 87/CT-VKS ngày 03/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh G đã truy tố bị cáo Nguyễn Tấn T về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Tấn T và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn T phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật Hình sựnăm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn T với mức án từ 09 tháng đến 01 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi chấp hành án.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án: Bị cáo thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo rất hối hận vì việc làm của mình, kính mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P, tỉnh G; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh G trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc có khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo:

Xét thấy lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Nguyễn Tấn T phạm tội như sau:

Vào khoảng 11 giờ 54 phút ngày 19/01/2019, Nguyễn Tấn T điều khiển xe ô tô tải biển số 48C-046.37 lưu thông trên đường Hồ Chí Minh đoạn tránh thành phố P, theo hướng từ huyện Ia Grai đến Quốc lộ 19B với tốc độ 73km/h. Khi đến ngã tư giao nhau giữa đường Hồ Chí Minh và đường L xã thuộc địa phận Thôn 4, xã Gào, thành phố P, tỉnh G, do không làm chủ tốc độ và xử lý kém nên phần bên phải đầu xe ô tô do T điều khiển tông vào bên phải xe mô tô biển số 81H5-9779 do chị Võ Thị B điều khiển lưu thông trên đường L xã đang qua ngã tư theo hướng từ xã Ia Kênh đi xã Gào. Hậu quả làm chị B bị chết. Cùng ngày, Nguyễn Tấn T ra đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự quy định:

*"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*a) Làm chết người;*

*...".*

Phương tiện giao thông cơ giới khi tham gia giao thông là nguồn nguy hiểm cao độ. Vì vậy, đòi hỏi mọi công dân khi cho xe lưu thông đều phải tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về giao thông đường bộ, nhằm đảm bảo an toàn về tính mạng, sức khỏe cho chủ sỡ hữu cũng như mọi người xung quanh.

Bị cáo Nguyễn Tấn T có giấy phép lái xe hạng C theo quy định, khi lưu thông trên đường bị cáo không tuân thủ các nguyên tắc đảm bảo an toàn giao thông, điều khiển xe khi đến ngã tư nơi giao nhau với đường đồng mức, có biển báo hiệu nguy hiểm nhưng không giảm tốc độ của xe đến mức không nguy hiểm để đảm bảo an toàn nên gây ra vụ tai nạn giao thông, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm khoản 1 và khoản 3 Điều 5 Thông tư số 91 ngày 31/12/2015 của Bộ Giao thông

vận tải và các Điều 4, 8 và 12 Luật giao thông đường bộ. Hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là làm chết 01 người nên đã phạm vào tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 260 Bộ luật Hình sự đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P đã truy tố là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, nhằm giáo dục bị cáo cải tạo bản thân tiến bộ là cần thiết.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền án về tội "Đánh bạc" chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ thái độ ăn năn hối cải; Tự nguyện bồi thường thiệt hại để khắc phục hậu quả; Sau khi phạm tội đã ra đầu thú, người đại diện hợp pháp của bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; Trong vụ án này người bị hại cũng có một phần lỗi khi thiếu quan sát điều khiển xe qua ngã tư. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[4] Về dân sự: Sau khi xảy ra vụ tai nạn giao thông, bị cáo Nguyễn Tấn T và chủ sở hữu xe ô tô biển số 48C-046.37 là ông Võ Đức M đã bồi thường cho các đại diện hợp pháp của bị hại Võ Thị B số tiền 143.000.000 đồng. Hiện các đại diện hợp pháp của bị hại B không yêu cầu bồi thường gì thêm và vắng mặt tại phiên tòa nên Hội đồng đồng xét xử không giải quyết.

[5] Về vật chứng vụ án:

Đối với chiếc xe mô tô biển số 81H4-9779 và chiếc xe ô tô biển số 48C-046.37.Sau khi khám nghiệm dấu vết và giám định kỹ thuật, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P đã trả chiếc xe mô tô biển số 81H4-9779 cho chủ sở hữu là anh Phạm Ngọc L và chiếc xe ô tô biển số 48C-046.37 cho chủ sở hữu là ông Võ Đức M là có căn cứ và đúng pháp luật. Các chủ sở hữu đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tấn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Tấn T;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn T phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn T 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Tấn T phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào các Điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo Nguyễn Tấn T có quyền kháng cáo yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh G xét xử phúc thẩm. Riêng đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ L quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh G;
- VKSND thành phố P;
- Công an thành phố P;
- Sở tư pháp tỉnh G;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. P;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Lê Văn Nhàn**